

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT  
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT  
NAM RA NƯỚC NGOÀI 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Tính đến 20/05/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **gần 10,86 tỷ USD**, bằng 92,7% so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **7,65 tỷ USD**, **giảm 0,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tính lũy kế đến ngày 20/05/2023, cả nước có **37.238** dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần **447,67 tỷ USD**. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **gần 281,65 tỷ USD**, bằng gần 62,9% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

**I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

**1. Tình hình thu hút ĐTNN 5 tháng đầu năm 2023**

**1.1. Tình hình hoạt động**

***Vốn thực hiện:***

Tính tới 20/05/2023, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 7,65 tỷ USD, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm 2022, tăng 0,4 điểm phần trăm so với 4 tháng đầu năm.

***Tình hình xuất, nhập khẩu:***

Xuất khẩu: Xuất khẩu (kể cả dầu thô) của khu vực ĐTNN ước đạt hơn 102,9 tỷ USD, giảm 9,4% so với cùng kỳ, chiếm 74,1% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt hơn 102,1 tỷ USD, giảm 9,4%, chiếm 73,5% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt hơn 85,8 tỷ USD, giảm 14,1% so cùng kỳ và chiếm 65,2% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm trong 5 tháng đầu năm 2023, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu hơn 17,1 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 16,3 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu gần 8,9 tỷ USD.

**1.2. Tình hình đăng ký đầu tư**

Tính đến 20/05/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà ĐTNN gần 10,86 tỷ USD, bằng 92,7% so với cùng kỳ, tăng 10,6 điểm phần trăm so với 4 tháng đầu năm. Ngoài vốn đầu

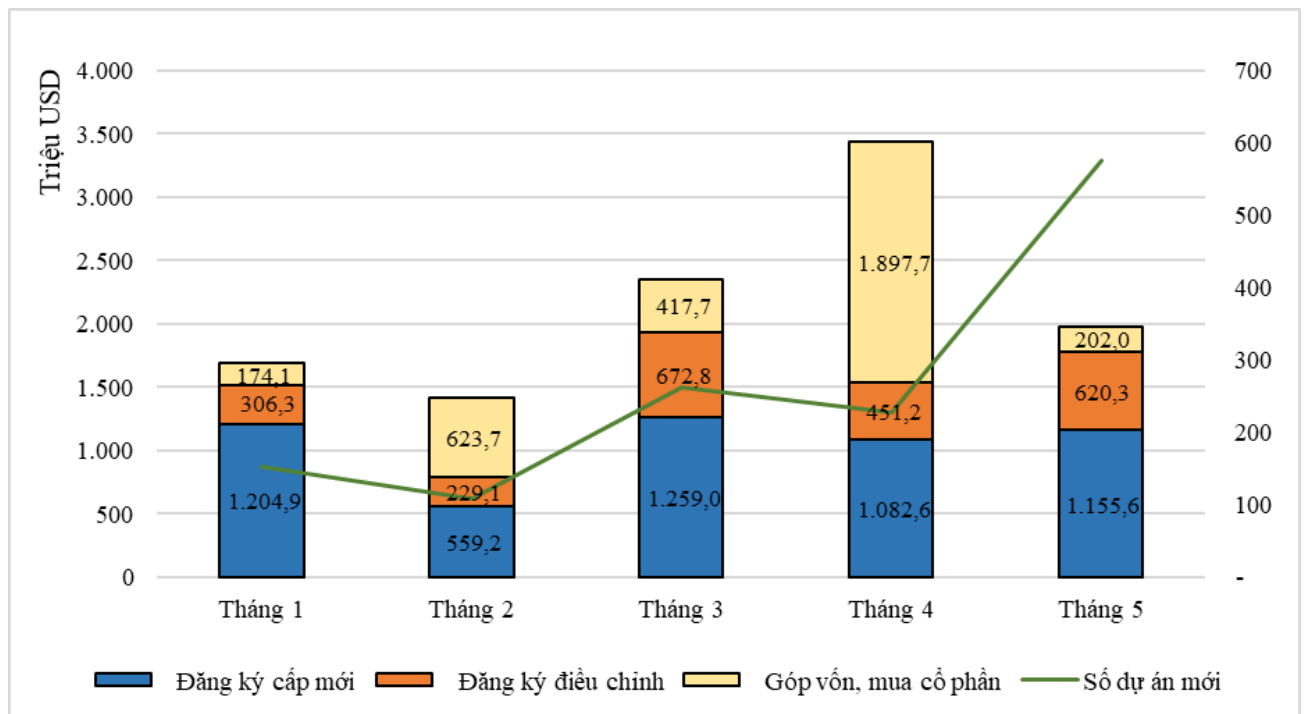
tư điều chỉnh giảm thì vốn đầu tư mới và GVMCP tiếp tục tăng hơn so với cùng kỳ. Cụ thể:

**Đầu tư mới:** Có 962 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (**tăng 66,4%** so với cùng kỳ), tổng vốn đăng ký đạt hơn 5,26 tỷ USD (**tăng 27,8%** so với cùng kỳ).

**Điều chỉnh vốn:** Có 485 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (**tăng 22,8%** so với cùng kỳ), tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt gần 2,28 tỷ USD (**giảm 59,4%** so với cùng kỳ).

**Góp vốn, mua cổ phần, mua phân vốn góp:** Có 1.278 giao dịch GVMCP của nhà ĐTNN (**giảm 5,6%** so với cùng kỳ), tổng giá trị vốn góp đạt gần 3,32 tỷ USD (**tăng 67,2%** so với cùng kỳ).

### Cơ cấu vốn ĐTNN 05 tháng đầu năm 2023 theo tháng và theo cách thức đầu tư vốn



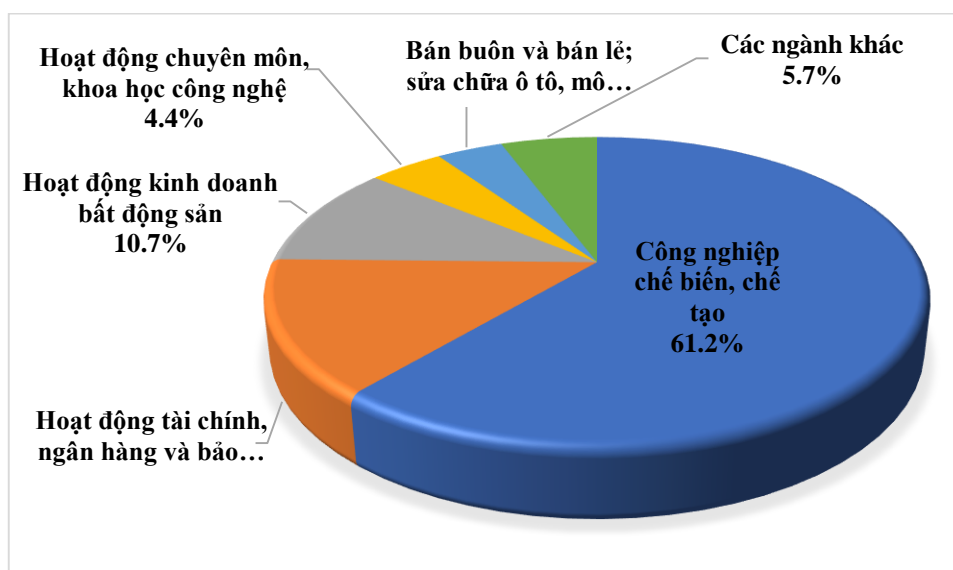
(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

#### Theo ngành:

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 6,64 tỷ USD, chiếm 61,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và giảm 2,5% so với cùng kỳ. Ngành hoạt động tài chính, ngân hàng đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 1,53 tỷ USD, chiếm hơn 14,1% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng hơn 12 lần so với cùng kỳ. Các ngành kinh doanh bất động sản, hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ xếp thứ 3 và 4 với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là gần 1,16 tỷ USD (**giảm 61,3%**) và gần 481 triệu USD (**tăng 28,3%**). Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án mới, công nghiệp chế biến chế tạo cũng là ngành dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 29,5%*) và điều chỉnh vốn (*chiếm 55,1%*). Bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số giao dịch GVMCP (*chiếm 41,3%*).

### Cơ cấu ĐTNN 05 tháng đầu năm 2023 theo ngành

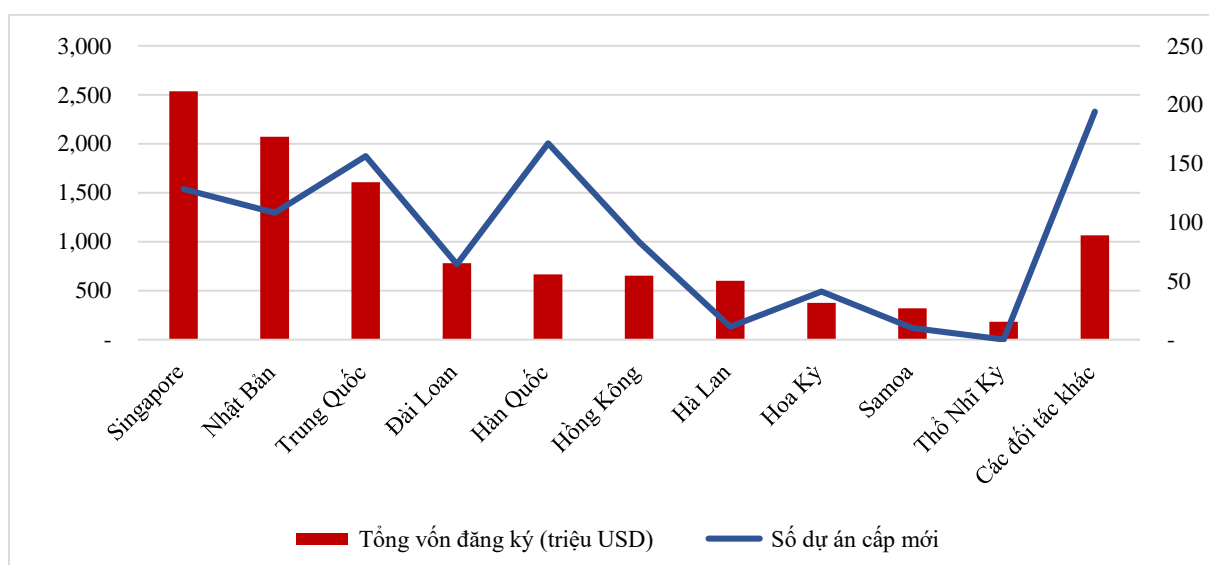


### Theo đối tác đầu tư:

Trong 05 tháng đầu 2023, đã có 82 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư hơn 2,53 tỷ USD, chiếm hơn 23,3% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam, giảm 14,3% so với cùng kỳ 2022; Nhật Bản đứng thứ hai với gần 2,1 tỷ USD, chiếm gần 19,1% tổng vốn đầu tư, gấp gần 2,2 lần so với cùng kỳ. Trung Quốc đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 1,61 tỷ USD, chiếm 14,8% tổng vốn đầu tư, tăng 41,9% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Đài Loan, Hồng Kông, Hàn Quốc,...

Xét về số dự án, Hàn Quốc dẫn đầu cả về số dự án mới (*chiếm 17,4%*), số lượt điều chỉnh vốn (*chiếm 25,2%*) và GVMCP (*chiếm 28,5%*).

### Cơ cấu ĐTNN 05 tháng đầu năm 2023 theo đối tác

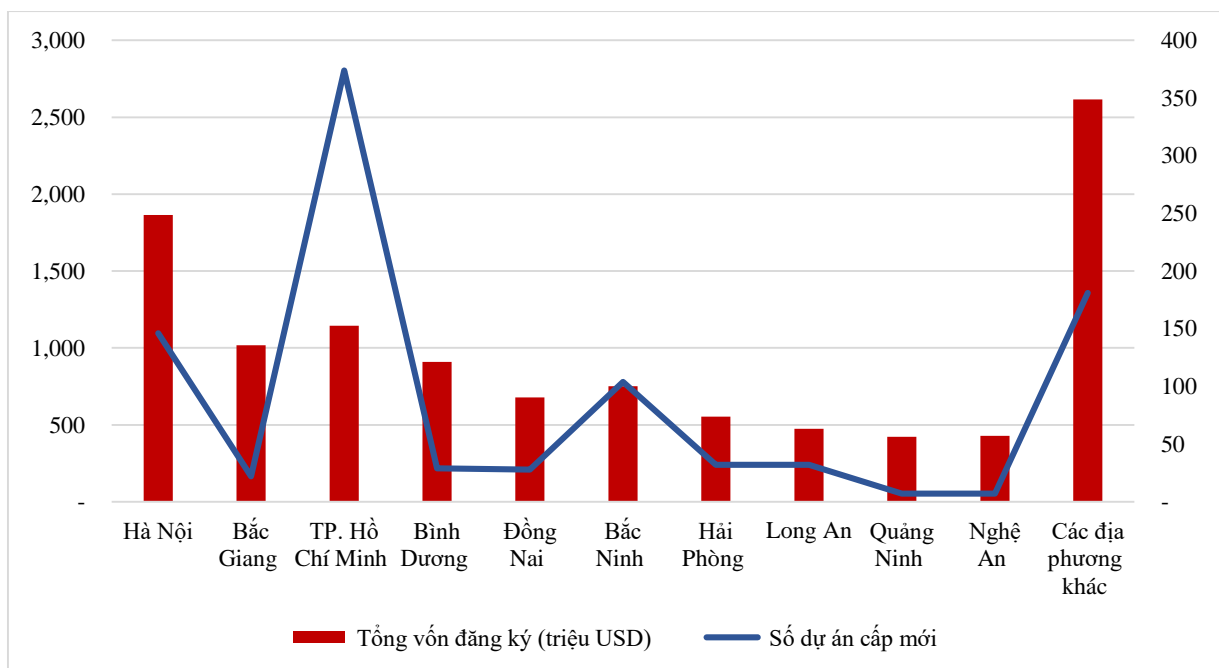


### ***Theo địa bàn đầu tư:***

Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 50 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 5 tháng đầu năm 2023. Hà Nội dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 1,87 tỷ USD, chiếm gần 17,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng gấp gần 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2021. Bắc Giang xếp thứ hai với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1 tỷ USD, chiếm hơn 9,4% tổng vốn đầu tư cả nước, tăng gấp gần 2,4 lần so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh là địa bàn dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (38,9%), số lượt dự án điều chỉnh (24,9%) và GVMCP (65,4%).

### **Cơ cấu ĐTNN 5 tháng đầu năm 2023 theo địa phương**



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

## **2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài 5 tháng đầu năm 2023.**

- Vốn đầu tư thực hiện của các dự án ĐTNN giảm so với cùng kỳ song đã có cải thiện so với các tháng đầu năm 2023 (giảm 0,8% so với cùng kỳ, tăng nhẹ 0,4 điểm phần trăm so với 4 tháng, tăng 1,4 điểm phần trăm so với 3 tháng và tăng 4,1 điểm phần trăm so với 02 tháng năm 2023).

- Vốn đầu tư mới tăng mạnh hơn so với mức tăng trong 4 tháng đầu năm<sup>1</sup>. Số dự án đầu tư mới tiếp tục tăng nhẹ 1,2 điểm phần trăm so với 4 tháng và tăng mạnh so với cùng kỳ (tăng 66,4%). Tốc độ tăng số dự án mới lớn hơn tốc độ tăng tổng vốn đầu tư, điều đó cho thấy: (i) các nhà ĐTNN quy mô vừa và nhỏ tiếp tục quan tâm, tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam vừa đưa ra các quyết định đầu tư mới; (ii) các tập đoàn lớn hiện đang cân trọng, xem xét kỹ việc tiếp tục đầu tư lớn vào Việt Nam trong bối cảnh tác động của chính

<sup>1</sup> 5 tháng đầu năm 2023, vốn đầu tư mới tăng 27,8% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng 11,1% trong 4 tháng đầu năm.

sách thuế tối thiểu toàn cầu. Các dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 1 triệu USD chiếm tới gần 70% số dự án mới, song tổng vốn đầu tư chỉ chiếm gần 2,2% tổng vốn đầu tư đăng ký mới trong 5 tháng.

- Các dự án đầu tư mới vẫn tập trung vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (*cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư,...*) như Hà Nội, Bắc Giang, TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bắc Ninh, Hải Phòng,...

- Các nhà đầu tư đến từ Châu Á, các đối tác đầu tư truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn (*Singapore, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Hồng Kông*). Riêng 6 đối tác này đã chiếm tới 76,6% tổng vốn đầu tư của cả nước trong 5 tháng.

- Vốn đầu tư điều chỉnh giảm so với cùng kỳ (*giảm 59,4%*) do không có nhiều các dự án điều chỉnh vốn lớn song mức giảm đã được cải thiện hơn<sup>2</sup> so với các tháng đầu năm. Số lượt dự án điều chỉnh vốn cũng tăng mạnh hơn (*tăng 22,8% so với cùng kỳ*) thay vì tăng 19,5% trong 4 tháng, 2,6% trong 03 tháng và giảm 6,3% trong 02 tháng đầu năm, khẳng định niềm tin của các nhà đầu tư vào môi trường đầu tư của Việt Nam và tiếp tục đưa ra các quyết định mở rộng dự án hiện hữu.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN tuy giảm song vẫn xuất siêu và bù đắp phần nhập siêu của khu vực doanh nghiệp trong nước. Với mức xuất siêu hơn 17,1 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 16,3 tỷ USD không kể dầu thô, khu vực ĐTNN đã bù đắp phần nhập siêu gần 8,9 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bộ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng 8,2 tỷ USD.

### **3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/05/2023**

Tính lũy kế đến ngày 20/05/2023, cả nước có 37.238 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 447,67 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt gần 281,65 tỷ USD, bằng gần 62,9% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với hơn 266,9 tỷ USD (*chiếm 59,6% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với hơn 67,1 tỷ USD (*chiếm 15% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với hơn 38,3 tỷ USD (*chiếm gần 8,6% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Hiện có 143 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký gần 81,6 tỷ USD (*chiếm 18,2% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ

<sup>2</sup> Vốn đầu tư điều chỉnh 5 tháng đầu năm giảm 59,4% so với cùng kỳ, thấp hơn mức giảm 68,6 trong 4 tháng, mức giảm 70,3% trong 03 tháng và mức giảm 85,2% trong 02 tháng đầu năm 2023

hai với gần 73,4 tỷ USD (*chiếm 16,4% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với hơn 56,7 tỷ USD (*chiếm 12,7% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Bình Dương với gần 40 tỷ USD (*chiếm hơn 8,9% tổng vốn đầu tư*); Hà Nội với hơn 39,2 tỷ USD (*chiếm gần 8,8% tổng vốn đầu tư*).

*(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)*

## **II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI**

Trong 5 tháng đầu năm 2023, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài cấp mới và điều chỉnh đạt gần 316,4 triệu USD (*bằng 93,5% so với cùng kỳ*). Trong đó, có 47 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký đạt hơn 142,7 triệu USD (*bằng 48,6% so với cùng kỳ*); có 16 lượt dự án điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm gần 173,7 triệu USD (*gấp gần 3,9 lần so với cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 13 ngành. Trong đó, bán buôn, bán lẻ dẫn đầu với 15 dự án đầu tư mới và 05 lượt điều chỉnh vốn, với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 147,7 triệu USD, chiếm gần 46,7% tổng vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Ngành thông tin truyền thông đứng thứ hai với hơn 108,5 triệu USD, chiếm 34,3%; tiếp theo là các ngành tài chính ngân hàng; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản;...

Có 20 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 05 tháng đầu năm 2023. Dẫn đầu là Canada với 01 dự án đầu tư mới và 01 dự án điều chỉnh vốn, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt hơn 150,2 triệu USD, chiếm 47,5% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo lần lượt là Singapore, Lào, Cuba,...

Lũy kế đến 20/05/2023 Việt Nam đã có 1.648 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam gần 22,1 tỷ USD. Trong đó, có 141 dự án của các doanh nghiệp có vốn nhà nước, với tổng vốn đầu tư ra nước ngoài gần 11,67 tỷ USD, chiếm gần 52,8% tổng vốn đầu tư cả nước. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (31,5%); nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,6%). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (24,4%); Campuchia (13,3%); Venezuela (8,3%);...

*(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).*